

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152 /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày 01 tháng 9 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LẠNG SƠN	
ĐẾN	Số: <u>4278</u>
	Ngày: <u>05/9/2017</u>
Chuyển:.....	

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021

Thực hiện Quyết định số 1259/QĐ-BTP ngày 07/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện đồng bộ, toàn diện nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu của Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (sau đây gọi tắt là Đề án), bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đặt trong tổng thể triển khai nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Phần đầu đến năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu chung của Đề án là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực đất đai, môi trường, an toàn giao thông, hình sự, tệ nạn xã hội; từng bước giảm số vụ việc và người vi phạm pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Nâng cao năng lực, nhận thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị ở cơ sở và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở ở các địa bàn trọng điểm trong phạm vi Đề án để đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ.

c) Phần đầu đến hết năm 2021 cơ bản đạt được các mục tiêu cụ thể sau đây:

- 90% nhân dân tại các địa bàn trọng điểm được tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân, trọng tâm là những nội dung pháp luật liên quan trực tiếp đến tình hình vi phạm pháp luật phù hợp với đặc thù của từng địa bàn;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị ở cơ sở và những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở tại địa

bàn trọng điểm được cung cấp kiến thức pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực liên quan;

- Tiếp tục kiểm chế, phần đầu giảm từ 10% đến 15% số người vi phạm pháp luật và số vụ việc vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm;

- 100% tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật được biên soạn trong khuôn khổ của Đề án được đăng tải công khai trên mạng internet để cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm khai thác, tham khảo và sử dụng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án;

- Xây dựng mô hình chỉ đạo điểm về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, chú trọng phát hiện gương người tốt, việc tốt, trọng tâm phản ánh thực tiễn thi hành các lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi Đề án.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 113/KH- UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh; Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm và nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

b) Các nội dung và hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; kế thừa, phát huy kết quả đạt được trong thực hiện Đề án của giai đoạn trước; xác định rõ trách nhiệm; chú trọng lồng ghép, kết hợp để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả; quá trình tổ chức thực hiện Đề án phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc nảy sinh từ thực tiễn.

c) Gắn kết với việc thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là việc thực hiện trách nhiệm được giao theo Luật với triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa xã hội trong Chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2021; Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo điểm thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 9/2017 đối với Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021; các kế hoạch, văn bản hướng dẫn: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021; Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm; Công văn chỉ đạo, hướng dẫn...

b) Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ tư vấn giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án của tỉnh; phát huy vai trò, điều phối hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ tư vấn giúp việc trong tham gia triển khai các nhiệm vụ của Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước tháng 10/2017.

- Kết quả, sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo, Tổ tư vấn giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án.

c) Tổ chức các cuộc họp để thảo luận, thống nhất, phân công công việc, đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm và cả giai đoạn

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả cuộc họp, Biên bản cuộc họp...

d) Tự kiểm tra, tổ chức các Đoàn kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm và cả giai đoạn 2017-2021

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra; Báo cáo kết quả tự kiểm tra...

2. Khảo sát, đánh giá thực trạng nhu cầu, các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả tại các địa bàn trọng điểm giai đoạn 2017-2021

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017-2018.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả khảo sát.

3. Lựa chọn, mở rộng phạm vi địa bàn trọng điểm thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Kết quả, sản phẩm: Danh sách các địa bàn trọng điểm thực hiện Đề án.

4. Nghiên cứu cách thức, giải pháp vận động nhân dân chấp hành pháp luật có hiệu quả tại địa bàn trọng điểm, tập trung vào các đối tượng đã có tiền án, tiền sự hoặc có nguy cơ phạm tội cao tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 và các năm tiếp theo.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả nghiên cứu.

5. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân tại địa bàn trọng điểm

Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh cơ sở, sinh hoạt Ngày Pháp luật; lồng ghép với các phong trào, chiến dịch ra quân thực hiện pháp luật; biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong chấp hành và thực hiện pháp luật tại địa bàn trọng điểm gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, đối thoại chính sách pháp luật...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm được triển khai thực hiện.

6. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, người có uy tín trong cộng đồng dân cư... tại địa bàn trọng điểm,

Nội dung tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật tập trung vào lĩnh vực: đất đai, môi trường, an toàn thực phẩm, hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội khác, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống mua bán người, phòng chống bạo lực gia đình.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được biên soạn; các hội nghị tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả hội nghị tập huấn.

7. Biên soạn, phát hành các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật để cung cấp hoặc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm khai thác, sử dụng

Biên soạn, phát hành sách nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, sách hệ thống hóa văn bản pháp luật, sách hỏi đáp pháp luật ngắn gọn, sách tranh minh họa các văn bản pháp luật về một số lĩnh vực cụ thể; tờ gấp pháp luật, băng đĩa

tiểu phẩm pháp luật (bằng tiếng Việt hoặc tiếng dân tộc thiểu số)...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các sách, tờ gấp, đĩa... tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được biên soạn, phát hành hoặc đăng tải.

8. Xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình, phóng sự, clip về tình hình, nguyên nhân vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm; biện pháp phòng ngừa, đấu tranh xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, nhất là qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các chương trình phát thanh, truyền hình, phóng sự, clip được xây dựng, phát hành rộng rãi tại địa bàn trọng điểm.

9. Lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động chỉ đạo điểm được tổ chức tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

10. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các cán bộ trong hệ thống chính trị ở cơ sở bằng hình thức phù hợp; tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình có hiệu quả ở các địa phương trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật ở địa bàn trọng điểm

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện có địa bàn trọng điểm.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các chuyến giao lưu, khảo sát, trao đổi học tập kinh nghiệm tại các địa phương được tổ chức.

11. Tiếp tục phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng dân cư, doanh nghiệp tham gia các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội; phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm

Xây dựng, củng cố, phát huy vai trò các nhóm nòng cốt, tổ tự quản tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm; hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp đóng trên địa bàn tự tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp; khuyến khích cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước trong đó có tiêu chí không vi phạm pháp luật; kiểm soát, tiến tới hạn chế tình hình vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các nhóm nòng cốt, tổ tự quản được xây dựng, kiện toàn tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại địa bàn; các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật của cộng đồng dân cư tại địa bàn trọng điểm được tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp là đơn vị đầu mối tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị phối hợp trong triển khai thực hiện Đề án.

2. Các Sở, ban, ngành đoàn thể của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình và UBND các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của Đề án trong cả giai đoạn và hàng năm đảm bảo hiệu quả, thiết thực; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả phối hợp thực hiện Đề án về Sở Tư pháp (trước ngày 15 tháng 11) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

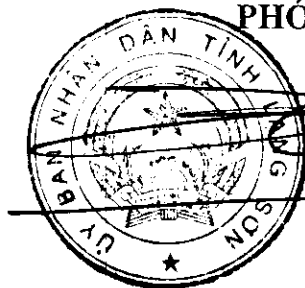
3. Kinh phí thực hiện Đề án và các nhiệm vụ của Kế hoạch này thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản pháp luật khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Vụ PBGDPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban Đảng, đoàn thể tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh; Đài PT và TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP, các phòng, NC, TH, KGVX;
- Lưu: VT, NC (HTMD)

80

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Tiến Thiệu